

Số: 371 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội: số 124/2020/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2020 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; số 128/2020/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2020 về Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- Các đồng chí Thủ trưởng Bộ Y tế;
- Lưu: Văn thư, K11-TC2.



KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

(Kèm theo Quyết định số 371 /QĐ-BYT ngày 19 / 01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ), phương châm hành động của Chính phủ năm 2021 là “*Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, khát vọng phát triển*”, Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động với những nội dung như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU

1. Phần đầu đạt chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021: “*Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế khoảng 91%*”.

2. Phần đầu đạt 18 chỉ tiêu cụ thể của ngành y tế năm 2021 được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ (*chỉ tiêu tại Phụ lục số 1 kèm theo Quyết định này*).

II. TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng chống đại dịch COVID-19, đặc biệt là “*Thông điệp 5K*”, nêu cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh với biểu hiện lơ là, chủ quan hướng tới mục tiêu vừa là cấp bách, vừa là trường kỳ: “*Bảo vệ cho nhân dân được hưởng một cái Tết bình an*”, “*Đề cuộc sống trở lại cuộc sống bình thường, bảo vệ tinh mạng, sức khỏe của người dân*”.

2. Tiếp tục hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực y tế, dân số: Xây dựng các chương trình, đề án thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và các văn bản quy phạm pháp luật theo kế hoạch. Hoàn thiện Luật khám bệnh, chữa bệnh sửa đổi, Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi trình Quốc hội vào kỳ họp tháng 10/2021. Hoàn thành Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế quốc gia thời kỳ 2021-2030; Chiến lược bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2040. Tiếp tục sắp xếp tinh gọn bộ máy y tế hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cải cách, cắt giảm thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

3. Tiếp tục mở rộng khám, chữa bệnh từ xa, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế tuyến cơ sở. Cải cách hành chính mạnh mẽ hơn nữa, thực hiện đăng ký khám chữa

bệnh trực tuyến. Đẩy mạnh ứng dụng kỹ thuật cao. Thực hiện công khai chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh giữa các bệnh viện, hạn chế tình trạng lạm dụng chỉ định xét nghiệm. Hình thành các trung tâm y khoa ngang với các nước tiên tiến trong khu vực. Nâng cao tỷ lệ khám chữa bệnh y học cổ truyền.

4. Triển khai các mô hình can thiệp dinh dưỡng, giảm tử vong trẻ em có hiệu quả, nhất là các tỉnh miền núi, vùng khô khan. Trọng tâm đổi mới là y tế cơ sở, có những giải pháp đột phá về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính cho y tế cơ sở, gói dịch vụ y tế cơ bản được hoàn thành và triển khai tại tuyến y tế cơ sở. Tiếp tục duy trì các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 khi chuyển thành nhiệm vụ thường xuyên từ năm 2021. Tăng cường quản lý bảo đảm an toàn thực phẩm, môi trường y tế.

5. Triển khai quyết liệt chuyển đổi số ngành y tế, duy trì 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Tháng 3 năm 2021 triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong cấp phép ngành dược, an toàn thực phẩm. Tháng 7 năm 2021 triển khai khám chữa bệnh ngoại trú không dùng bệnh án giấy, đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến trên toàn quốc. Đẩy mạnh triển khai Bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy, hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh y tế (PACS), thanh toán điện tử không dùng tiền mặt và ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI ở tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; hình thành cơ sở dữ liệu y tế quốc gia.

6. Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về xã hội hóa y tế và tự chủ bệnh viện; thực hiện lộ trình tinh đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế gắn với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân; nghiên cứu đề xuất lộ trình điều chỉnh mức đóng BHYT. Triển khai thí điểm và tổ chức thực hiện phương thức thanh toán theo định suất và phương thức thanh toán theo nhóm chẩn đoán. Tăng huy động vốn đầu tư cho y tế, đặc biệt là vốn ngoài ngân sách nhà nước, sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Triển khai tốt thực hiện liên thông tuyến tính trong khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, nâng cao chất lượng đồng đều không để tình trạng người bệnh dồn về một số bệnh viện, gây quá tải cục bộ. Hoàn thành cơ sở 2 của Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.

7. Hoàn thành xây dựng đề án phát triển công nghiệp dược, công nghiệp thiết bị y tế. Tổ chức hội nghị thu hút đầu tư ngành dược, trang thiết bị y tế. Thúc đẩy mạnh mẽ phát triển ngành dược liệu. Tiếp tục đẩy mạnh công khai y tế; thực hiện dứt điểm việc cấp phép các hồ sơ tôn đống. Mở rộng thực hiện cơ chế đàm phán giá, mua sắm tập trung thuốc.

8. Đổi mới công tác đào tạo nguồn nhân lực y tế cả về chuyên môn nghiệp vụ và y đức, đột phá thi cấp chứng chỉ hành nghề y dược phù hợp với thông lệ quốc tế, đẩy mạnh hoạt động của Hội đồng Y khoa quốc gia. Xây dựng ngân hàng dữ liệu đề thi chuẩn bị chi thi cấp chứng chỉ hành nghề khi Luật Khám, chữa bệnh có hiệu lực. Xây dựng và triển khai Đề án đào tạo nhân lực y tế vùng khó khăn, Đề án tổng thể tăng cường năng lực cán bộ y tế cơ sở.

9. Xây dựng kế hoạch, chương trình hành động triển khai các đề án về dân số đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để duy trì và tận dụng tối đa thời kỳ dân số vàng phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của đất nước, đồng thời thích ứng được với xu hướng già hóa dân số trong những năm sắp tới.

10. Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế, chủ động hội nhập, tranh thủ các hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo và tài chính của các nước, các tổ chức quốc tế; thúc đẩy mạnh mẽ hợp tác chuyên môn giữa các trường, viện, bệnh viện với các quốc gia trên thế giới; chủ động đàm phán và thực hiện có hiệu quả các hợp tác song phương và đa phương về y tế; tích cực tham gia xây dựng các chính sách, giải quyết các vấn đề y tế khu vực và toàn cầu, nâng cao vai trò, vị thế quốc tế của y học Việt Nam.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung chỉ đạo, góp phần tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội hóa XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp

Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương:

a) Thực hiện tốt các nhiệm vụ Bộ Y tế được giao trong công tác tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, công tác tổ chức bầu cử Quốc hội hóa XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp.

b) Tập trung xây dựng và triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các chương trình hành động, kế hoạch công tác và các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội XIII và các nghị quyết của Đảng, Quốc hội. Vụ Kế hoạch – Tài chính chủ trì xây dựng Kế hoạch hành động của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

c) Đảm bảo công tác y tế trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

2. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước

2.1. Xây dựng chính sách, pháp luật và hoàn thiện thể chế

a) Các đơn vị thuộc Bộ được giao nhiệm vụ tiếp tục khẩn trương triển khai xây dựng các đề án, nhiệm vụ theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW và 21-NQ/TW; hoàn thành các dự án Luật trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021 của Quốc hội; hoàn thành các đề án, văn bản trình Chính phủ, Thủ tướng trong Chương trình công tác của Chính phủ năm 2021 và tại Phụ lục số 4 Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ (chỉ tiết tại Phụ lục số 2 kèm theo Quyết định này); các Thông tư trong Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về y tế năm 2021 của Bộ Y tế; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chiến lược bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn

đến năm 2040; trình Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe 5 năm giai đoạn 2021-2025.

b) Vụ Pháp chế chủ trì:

- rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, xác định các vướng mắc, bất cập để kịp thời sửa đổi, bổ sung. Nghiên cứu, xây dựng khuôn khổ pháp lý, cơ chế, chính sách, kịp thời giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh trong thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, nhất là y tế cơ sở; tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện cơ chế tự chủ, bảo đảm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

- Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ngành y tế và tổ chức thực thi pháp luật nghiêm minh. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành có liên quan đến công tác y tế.

2.2. Quy hoạch, tổ chức, cải cách thủ tục hành chính

a) Về quy hoạch

- *Viện Chiến lược và Chính sách y tế chủ trì:* Hoàn thành lập Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo nhiệm vụ lập quy hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- *Cục Quản lý khám, chữa bệnh chủ trì:* Triển khai lập Quy hoạch hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định về danh mục các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành của Luật quy hoạch.

- *Cục Quản lý dược chủ trì:* Triển khai lập Quy hoạch hệ thống kiểm nghiệm của Nhà nước theo quy định về danh mục các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành của Luật quy hoạch.

b) Về tổ chức hệ máy

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì:

- Kiện toàn hệ thống tổ chức y tế Trung ương:

+ Tiếp tục xây dựng Đề án sắp xếp lại các Bệnh viện thuộc Bộ Y tế, tiến tới Bộ Y tế chỉ quản lý các bệnh viện đầu ngành, các bệnh viện trực thuộc khác chuyển về địa phương quản lý.

+ Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ trong việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về công tác tổ chức, công tác cán bộ theo quy định của pháp luật và Quyết định phê duyệt của các cấp có thẩm quyền.

+ Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Kiểm soát và phòng ngừa bệnh tật Trung ương (CDC Trung ương), Đề án thành lập Cơ quan Quản lý Thuốc, mỹ phẩm, thực

phẩm, Trang thiết bị y tế Trung ương (FDA Trung ương), Đề án kiện toàn hệ thống giám định pháp y, pháp y tâm thần.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống y tế địa phương:

Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn thực hiện mô hình Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tuyến tỉnh theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, Phòng Y tế. Mô hình Trung tâm y tế hai chức năng, theo hướng dẫn tại Thông tư 37/2016/TT- BYT ngày 25/10/2016 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm y tế quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Kiện toàn hệ thống y tế tuyến cơ sở theo quy định tại Nghị định số 117/2014/NĐ-CP, ngày 08/12/2014 quy định về y tế xã, phường, thị trấn và Thông tư 33/2015/TT- BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trạm y tế xã, phường, thị trấn.

c) Về công tác quản lý sử dụng công chức, viên chức

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì:

- Hoàn thành mục tiêu tinh giản biên chế hành chính 10% so với biên chế được giao năm 2015 (Theo Nghị quyết số 39-NQ/TW).

- Tham mưu xây dựng Đề án cải cách chính sách tiền lương của Ban chỉ đạo cải cách chính sách tiền lương Nhà nước về tiền lương viên chức y tế để triển khai thực hiện trong thời gian tới.

- Tham mưu ban hành văn bản pháp luật hướng dẫn khung vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở y tế công lập làm cơ sở xây dựng kế hoạch tuyển dụng, sử dụng viên chức y tế góp phần thực hiện chính sách tiền lương theo vị trí việc làm, chức danh, chức vụ lãnh đạo và phụ cấp theo nghề đối với công chức, viên chức ngành y tế.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ công chức, viên chức ngành y tế chuyên nghiệp, vững vàng về chính trị, tinh thông nghiệp vụ, có đủ năng lực, trí tuệ, phẩm chất, đạo đức đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn được giao.

d) Về cải cách thủ tục hành chính

Văn phòng Bộ chủ trì: Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giải quyết theo cơ chế một cửa, ứng dụng công nghệ thông tin, tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

2.3. Công tác thanh tra, kiểm tra

Thanh tra Bộ chủ trì:

- Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch Thanh tra năm 2021. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo 389 Bộ Y tế về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả lĩnh vực y tế.

3. Cung ứng dịch vụ y tế

3.1. Y tế dự phòng

Cục Y tế dự phòng chủ trì:

- Xây dựng Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2040; Đề án Truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia; Bộ tiêu chí chất lượng Trung tâm kiểm soát bệnh tật tuyến tỉnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm giai đoạn 2021-2025; Đề án tăng cường công tác tiêm chủng.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả kiểm soát dịch bệnh; bảo đảm an ninh y tế, phòng chống dịch chủ động, dự báo, phát hiện sớm, khống chế kịp thời dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh COVID-19, sốt xuất huyết, đại; giảm tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức phòng, chống dịch, tuyệt đối không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác trước dịch bệnh.

- Tập trung kiểm soát các yếu tố nguy cơ, hạn chế sự gia tăng tỷ lệ người tiền bệnh, mắc bệnh, tàn tật và tử vong sớm tại cộng đồng do bệnh không lây nhiễm; củng cố, nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng và tăng cường năng lực giám sát bệnh không lây nhiễm.

- Thực hiện tốt chương trình tiêm chủng mở rộng, thường xuyên rà soát đối tượng và tổ chức tiêm vét các loại vắc xin trong tiêm chủng mở rộng, đặc biệt tại các xã, phường vùng sâu, vùng xa, vùng đi lại khó khăn, vùng có dân tộc thiểu số sinh sống, các trung tâm bảo trợ xã hội, các cơ sở chăm sóc tập trung tự nguyện bảo đảm tỷ lệ tiêm các loại vắc xin trong tiêm chủng mở rộng đạt ít nhất 95% quy mô xã, phường trên phạm vi toàn quốc.

- Triển khai hiệu quả các hoạt động về an toàn sinh học và xét nghiệm, nâng cao năng lực hệ thống xét nghiệm bệnh truyền nhiễm tại các cơ sở thuộc lĩnh vực Y tế dự phòng. Xây dựng kế hoạch phát triển hệ thống phòng xét nghiệm tham chiếu quốc gia. Thực hiện tốt công tác cấp mới và cấp lại giấy chứng nhận phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp III cho các đơn vị, công tác tự công bố đơn vị đủ điều kiện phòng an toàn sinh học.

3.2. Y tế cơ sở

- Vụ Kế hoạch – Tài chính chủ trì:

+ Đẩy mạnh thực hiện Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới theo Quyết định 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Hoàn thành xây dựng bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2021-2030.

+ Hoàn thành một bước đổi mới cơ chế tài chính cho y tế cơ sở, xây dựng các gói dịch vụ chăm sóc sức khỏe do ngân sách nhà nước chi trả.

+ Tiếp tục duy trì bền vững các hoạt động của chương trình mục tiêu y tế - dân số trong giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tốt hoạt động lĩnh vực y tế trong các Chương trình Mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới; Giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững, phát triển kinh tế- xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Thúc đẩy triển khai các dự án ODA đầu tư cho tuyến y tế cơ sở.

- *Cục Quản lý khám, chữa bệnh chủ trì:* Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 1718/QĐ-TTg ngày 08/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án “Tăng cường đào tạo, chuyên giao kỹ thuật, nâng cao năng lực chuyên môn y tế xã, phường giai đoạn 2019 - 2025”; Quyết định số 2628/QĐ-BYT ngày 22/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” giai đoạn 2020 – 2025.

- *Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo chủ trì:* Xây dựng Đề án đào tạo nhân lực y tế vùng khó khăn giai đoạn 2021 – 2030; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Dự án “Thí điểm bác sĩ trẻ tình nguyện về vùng khó khăn”.

- *Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì:* Hoàn thiện tổ chức mạng lưới y tế cơ sở theo hướng Trung tâm y tế huyện quản lý toàn diện và điều phối nguồn lực của các trạm y tế xã.

- *Cục Công nghệ thông tin chủ trì:* Đẩy mạnh triển khai Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản lý Trạm Y tế xã, phường, thị trấn với mục tiêu tại mỗi Trạm Y tế chỉ sử dụng một phần mềm duy nhất, kết nối, liên thông giữa Trạm Y tế với các hệ thống thông tin quản lý của Trung tâm y tế huyện, Sở Y tế và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Y tế thông qua nền tảng quản lý thông tin y tế cơ sở V20.

3.3. Quản lý môi trường y tế

Cục Quản lý môi trường y tế chủ trì:

- Xây dựng, sửa đổi các văn bản hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường năm 2020 theo chức năng nhiệm vụ được phân công; Xây dựng, ban hành Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế về Bộ tiêu chí cơ sở y tế xanh-sạch-đẹp, Bộ tiêu chí đánh giá nguy cơ dịch bệnh Bạch hầu.

- Xây dựng tài liệu và tập huấn nâng cao năng lực ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế. Nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu cho cán bộ y tế tuyến trung ương và tuyến tỉnh.

- Triển khai thí điểm mô hình xử lý chất thải y tế cho các cơ sở y tế đặc thù (trạm y tế tuyến xã, cơ sở y tế huyện đảo);

- Xây dựng và cập nhật các hướng dẫn phòng chống dịch COVID-19 tại cộng đồng, nơi làm việc, trường học và cách ly y tế.

- Triển khai sâu, rộng Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân, các nội dung về vệ sinh thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới. Tăng cường công tác truyền thông về cải thiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường và sử dụng nước sạch nông thôn.

- Nâng cao năng lực kiểm tra, giám sát chất lượng nước ăn uống, sinh hoạt cho cán bộ y tế các cấp, năng lực đánh giá tác động sức khỏe, ứng phó với biến đổi khí hậu cho cán bộ y tế tuyến trung ương và tuyến tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.

- Tuyên truyền phổ biến pháp luật và nâng cao nhận thức cho người lao động về vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, nâng cao sức khỏe tại nơi làm việc. Nâng cao năng lực giám sát môi trường lao động, khám phát hiện, phòng chống bệnh nghề nghiệp, đánh giá thực trạng dinh dưỡng của người lao động, phòng chống tai nạn thương tích. Xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường lao động, bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích. Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động cho các cơ sở y tế. Nghiên cứu, bổ sung danh mục bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm. Rà soát sửa đổi bổ sung danh mục nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm cho ngành y tế.

- Tăng cường giáo dục, truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trên phạm vi toàn quốc. Củng cố, phát triển mạng lưới và năng lực sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích tại cộng đồng và chăm sóc chấn thương tại các cơ sở y tế. Triển khai, nâng cao chất lượng hệ thống giám sát tử vong, giám sát diêm tai nạn, thương tích tại cộng đồng. Tăng cường triển khai các mô hình an toàn phòng chống tai nạn thương tích tại cộng đồng; phòng chống tai nạn giao thông đường bộ, phòng chống đuối nước ở trẻ em...

- Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo để nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động y tế trường học, gắn với y tế cơ sở, đẩy mạnh truyền thông, giám sát điều kiện vệ sinh trường học, phòng chống các bệnh tật học đường.

3.4. Phòng chống HIV/AIDS

Cục Phòng, chống HIV/AIDS chủ trì:

- Xây dựng, trình cấp thẩm quyền phê duyệt các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật phòng, chống HIV/AIDS sửa đổi; cập nhật, hoàn thiện các hướng dẫn chuyên môn về phòng, chống HIV/AIDS. Tổ chức triển khai tốt các nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030; thực hiện mục tiêu khống chế tỷ lệ nhiễm HIV trong cộng đồng dưới 0,3%, hướng đến mục tiêu 95-95-95 vào năm 2030.

- Mở rộng các can thiệp giám hại và dự phòng lây nhiễm HIV. Phân phát bơm kim tiêm, bao cao su cho các nhóm nguy cơ cao. Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone cho trên 50.000 bệnh nhân; triển khai thí điểm cấp thuốc Methadone nhiều ngày tại một số tỉnh, thành phố. Mở rộng và phân đầu có trên 30.000 khách hàng sử dụng dịch vụ PrEP. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông thay đổi hành vi và huy động cộng đồng tham gia vào công tác phòng, chống HIV/AIDS.

- Triển khai hoạt động xét nghiệm HIV tại cơ sở y tế, tại cộng đồng, tự xét nghiệm HIV, xét nghiệm HIV cho bạn tình, bạn chích; mở rộng xét nghiệm phát hiện nhiễm mới HIV; phân đầu phát hiện mới khoảng 8.000-10.000 người nhiễm HIV trong năm 2021. Tăng cường hoạt động giám sát tình hình dịch HIV, đặc biệt là trong các nhóm có hành vi nguy cơ cao.

- Mở rộng và đảm bảo chất lượng điều trị HIV/AIDS. Phân đầu điều trị ARV cho trên 160.000 bệnh nhân HIV/AIDS. Mở rộng điều trị ARV sớm, phát thuốc ARV nhiều tháng. Tiếp tục chuyển đổi bệnh nhân điều trị ARV sang nguồn BHYT. Duy trì chất lượng điều trị HIV/AIDS ở mức cao, tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng virus dưới ngưỡng ức chế đạt >95%.

- Nâng cao năng lực chuyên môn và quản lý phòng, chống HIV/AIDS các tỉnh/thành phố. Hướng dẫn, đôn đốc các tỉnh xây dựng và trình cấp thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đảm bảo tài chính chấm dứt dịch bệnh AIDS theo quy định tại Quyết định 1246/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng, trình cấp thẩm quyền phê duyệt Quyết định hướng dẫn xử lý tài sản, tài chính của Quỹ hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS.

3.5. An toàn thực phẩm

Cục An toàn thực phẩm chủ trì:

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện thể chế quản lý ATTP.

- Tăng cường bảo đảm ATTP bếp ăn tập thể, khu công nghiệp trường học, giảm ngộ độc thực phẩm do rượu.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến kiến thức về ATTP, các quy trình quản lý chất lượng tiên tiến, an toàn; chú trọng đến đối tượng là hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ.

- Tiếp tục đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm.

- Tăng cường năng lực, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ quản lý, thanh tra, kiểm nghiệm về ATTP.

3.6. Khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng

Cục Quản lý khám, chữa bệnh chủ trì:

- Hoàn thiện các quy định, quy chế chuyên môn trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh như hướng dẫn chẩn đoán và điều trị, quy trình kỹ thuật...

- Đẩy mạnh thực hiện đề án bệnh viện vệ tinh, khám chữa bệnh từ xa, tăng cường chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới; cải cách hành chính mạnh mẽ hơn nữa, triển khai đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến để tạo thuận lợi cho người dân.

- Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý, chính sách, hệ thống tổ chức nhằm tăng cường quản lý chất lượng khám bệnh, chữa bệnh; ban hành các chuẩn chất lượng, công cụ đánh giá, đo lường chất lượng dịch vụ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Thực hiện công khai chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh giữa các bệnh viện, hạn chế tình trạng lạm dụng chi định xét nghiệm.

- Hình thành các trung tâm y khoa ngang với các nước tiên tiến trong khu vực.

- Triển khai các hoạt động liên quan tới sự cố y khoa, tai biến nghề nghiệp; chỉ đạo tăng cường chất lượng chuyên môn để khắc phục sự cố y khoa. Xây dựng hệ thống báo cáo sự cố y khoa toàn quốc, ban hành hướng dẫn, khuyến cáo an toàn người bệnh quốc gia. Tăng cường các giải pháp nhằm bảo đảm an ninh, an toàn tại các cơ sở y tế.

3.7. Y dược học cổ truyền

Cục Quản lý y dược cổ truyền chủ trì:

- Tiếp tục triển khai các nội dung, các đề án trong Quyết định 1893/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại đến năm 2030; Quyết định số 362/QĐ-TTg, ngày 11/3/2014 về việc phê duyệt Đề án đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống bệnh viện y học cổ truyền toàn quốc giai đoạn 2014 - 2025. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch và triển khai đề án khi được phê duyệt.

- Tăng cường kết hợp khám bệnh, chữa bệnh y học hiện đại với y học cổ truyền. Đáp ứng đủ dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu bảo đảm chất lượng theo quy định cho các cơ sở khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.

- Tiếp tục chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan kiểm tra chất lượng dược liệu trên thị trường và cơ sở sản xuất kinh doanh dược liệu và thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu. Triển khai hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả về dược liệu tại một số tỉnh, thành phố.

- Kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế chuyên môn của các cơ sở khám chữa bệnh y học cổ truyền.

3.8. Dân số và phát triển

Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình chủ trì:

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng dự án Luật Dân số trình Quốc hội. Tham mưu cấp thẩm quyền ban hành các hướng dẫn, văn bản chỉ đạo, điều hành để tổ chức thực hiện các chương trình, đề án đã Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thống nhất, đồng bộ và hiệu

quả. Đôn đốc các cơ quan liên quan, trình cấp có thẩm quyền ban hành các chương trình, đề án còn lại của Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Thực hiện cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có 2 con, bảo đảm quyền, trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt. Tập trung vận động sinh ít con hơn ở vùng, đối tượng có mức sinh cao; duy trì kết quả ở những nơi đã đạt mức sinh thay thế; sinh đủ 2 con ở những nơi có mức sinh thấp.

- Đẩy mạnh truyền thông giáo dục chuyển đổi nhận thức, tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi, nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Giáo dục nâng cao ý thức, nghiêm cấm lạm dụng khoa học - công nghệ để lựa chọn giới tính thai nhi. Tập trung nỗ lực, tạo chuyển biến rõ nét ở những vùng có tỉ số giới tính khi sinh cao.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình an toàn, hiệu quả, đa dạng, thuận tiện với chất lượng ngày càng cao. Thúc đẩy tiếp thị xã hội, xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ dân số toàn diện. Củng cố mạng lưới dịch vụ kế hoạch hóa gia đình. Tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ tầm soát, chẩn đoán sớm bệnh tật trước sinh, sơ sinh, tư vấn kiểm tra sức khỏe trước khi kết hôn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Bảo đảm các nhóm dân số đặc thù như người khuyết tật, người bị di chứng chiến tranh, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số, người di cư... được tiếp cận các dịch vụ dân số, kế hoạch hóa gia đình có chất lượng. Phần đầu đạt 50% bà mẹ mang thai được sàng lọc trước sinh, 70% trẻ em mới sinh được sàng lọc sơ sinh, tăng 10% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm.

3.9. Chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em

Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em chủ trì:

- Tiếp tục xây dựng/hoàn thiện/hướng dẫn thực hiện các văn bản qui phạm pháp luật, quy trình, tài liệu hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật, đề án về chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

- Tăng cường công tác truyền thông vận động và truyền thông thay đổi hành vi, chú trọng vào truyền thông trực tiếp tại hộ gia đình.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế làm công tác sản nhi các tuyến về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ, chăm sóc sơ sinh, chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp cho các đối tượng, dự phòng các bệnh lây truyền từ cha mẹ sang con; Chỉ đạo và hướng dẫn các cơ sở chăm sóc sản khoa, sơ sinh

triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm giảm thiểu tai biến sản khoa, đẩy nhanh tốc độ giảm tử vong mẹ, tử vong trẻ sơ sinh

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực hỗ trợ sinh sản; nâng cao chất lượng báo cáo thống kê lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

- Tiếp tục hỗ trợ duy trì hoạt động của đội ngũ cô đỡ thôn bản người dân tộc thiểu số cho các vùng có tỷ lệ đẻ tại nhà còn cao, cung cấp gói đỡ đẻ sạch cho cô đỡ thôn bản. Triển khai khám sàng lọc bệnh nhiễm khuẩn đường sinh sản kết hợp phát hiện ung thư cổ tử cung ở phụ nữ; các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho vị thành niên, thanh niên; các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản cho nam giới, người cao tuổi, công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

3.10. Hợp tác quốc tế

Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì:

- Tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập, tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo và tài chính của các nước, các tổ chức quốc tế, đặc biệt là ứng phó với đại dịch COVID-19. Tăng cường hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực y dược.

- Chủ động đàm phán và thực hiện có hiệu quả các hiệp định hợp tác song phương và đa phương về y tế. Tích cực tham gia xây dựng các chính sách, giải quyết các vấn đề y tế khu vực và toàn cầu, nâng cao vai trò, vị thế quốc tế của y học Việt Nam. Tăng cường quảng bá, đưa y dược cổ truyền Việt Nam ra các nước trên thế giới.

- Hải hoà hoá các thủ tục, quy trình với ASEAN, APEC và thế giới về y tế. Tăng cường xây dựng và áp dụng các chuẩn mực y tế trong nước theo hướng cập nhật với thế giới và khu vực.

3.11. Truyền thông y tế

Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng chủ trì:

- Chủ động, kịp thời cung cấp, tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh của người dân, dư luận về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân nhằm tạo được sự đồng thuận, ủng hộ và chủ động tham gia của mọi người dân, sự chủ động, vào cuộc của các cấp ủy, đảng, chính quyền, sự phối hợp giữa các ngành, Ủy ban mặt trận tổ quốc, đoàn thể các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội. Phối hợp các Bộ, ban, ngành, đoàn thể, các cấp chính quyền truyền thông về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động truyền thông phòng, chống dịch COVID-19 theo nguyên tắc “chủ động, minh bạch, đồng bộ, kịp thời, chính xác, hiệu quả” về tình hình dịch, các hoạt động ứng phó của Việt Nam; kêu gọi, huy động sự chủ động, tích cực tham gia của mỗi người dân; khuyến cáo nhanh chóng, chính xác các biện pháp

phòng, chống dịch; tăng cường truyền thông về vắc xin COVID -19; truyền thông về các bài học, kinh nghiệm phòng, chống dịch COVID-19 của Việt Nam.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả trong toàn ngành y tế Kế hoạch tổng thể Truyền thông nguy cơ sức khỏe Việt Nam giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030.

- Truyền thông giáo dục y đức, y nghiệp, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, nhân viên y tế và sinh viên các trường y, dược. Tổ chức các hoạt động tôn vinh nhân dịp Ngày Thầy thuốc Việt Nam 27 tháng 2 năm 2021. Biểu dương những tấm gương người tốt việc tốt, các mô hình hiệu quả và nhân rộng những gương điển hình tiên tiến trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Ban hành, tổ chức thực hiện và kiểm tra giám sát Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Y tế. Tiếp tục tổ chức thực hiện Đề án quy hoạch các cơ quan báo chí ngành y tế đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

4. Nhân lực và khoa học công nghệ y tế

Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo chủ trì:

- Đẩy mạnh xây dựng các quy định nhằm tạo môi trường pháp lý triển khai đổi mới đào tạo nhân lực y tế theo hướng hội nhập quốc tế. Hoàn thành Nghị định về đào tạo đặc thù trong lĩnh vực sức khỏe, xây dựng và ban hành các thông tư hướng dẫn Nghị định. Triển khai hoạt động của Hội đồng Y khoa quốc gia. Tập trung hoàn thiện các đề xuất sửa đổi một số điểm trong Luật Khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt là quy định về thi và cấp chứng chỉ hành nghề để đảm bảo năng lực nhân lực y tế trước khi tham gia vào khám, chữa bệnh.

- Tiếp tục xây dựng và ban hành các chuẩn năng lực nghề nghiệp, chuẩn chương trình đào tạo cho các ngành đào tạo khối ngành sức khỏe theo Kế hoạch thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các ngành trình độ đại học khối ngành sức khỏe giai đoạn 2020-2025.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tổ chức triển khai thực hiện Nghị định 111/2017/NĐ-CP Quy định về việc tổ chức thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe. Tăng cường phối kết hợp chặt chẽ với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trong công tác chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, giám sát và quản lý đào tạo khối ngành sức khỏe để bảo đảm chất lượng đào tạo nguồn nhân lực y tế. Xây dựng cơ chế phối hợp quản lý giữa Bộ Y tế với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đảm bảo sự thống nhất, liên tục, chất lượng trong đào tạo nhân lực y tế.

- Triển khai thực hiện Đề án đào tạo nhân lực y tế cho vùng khó khăn và Đề án đánh giá thực trạng năng lực y tế cơ sở. Thành lập và tổ chức hoạt động của 02 Trung tâm thi đánh giá năng lực hành nghề và 04 Trung tâm đào tạo và bồi dưỡng giảng viên khối ngành sức khỏe.

- Trên cơ sở Định hướng Chiến lược phát triển KH&CN Việt Nam giai đoạn 2021-2030, triển khai xây dựng trình phê duyệt và tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch phát triển KH&CN giai đoạn 2021-2025. Xây dựng và ký kết Chương trình phối hợp hoạt động giữa Bộ Y tế và Bộ KH&CN giai đoạn 2021-2030.

- Tiếp tục tập trung triển khai 5 chương trình KH&CN cấp bộ trọng tâm giai đoạn 2021-2025. Tập trung xây dựng các TCVN, QCVN phục vụ quản lý chất lượng sản phẩm thuốc, thiết bị y tế, thực phẩm. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng quản lý an toàn trong thử nghiệm lâm sàng tại Việt Nam”; triển khai thực hiện Đề án “Ứng dụng công nghệ thông tin trong số hóa, lưu trữ và khai thác cơ sở dữ liệu KH&CN cấp Bộ”.

- Triển khai Đề án phát triển công nghiệp sinh học lĩnh vực y dược đến năm 2030. Đầu tư các dự án Tăng cường trang thiết bị phục vụ nghiên cứu cho các tổ chức nghiên cứu chuyên biệt. Hoàn thành xây dựng và triển khai Đề án nghiên cứu phát triển vắc xin phòng dịch COVID-19. Tiếp tục tăng cường các hoạt động về hợp tác phát triển, cung ứng vắc xin phòng COVID-19 với các đối tác của Liên bang Nga, Vương quốc Anh, Trung Quốc, Đức, Nhật Bản, Úc... Tiếp tục theo dõi, chỉ đạo kịp thời triển khai các nghiên cứu về thuốc, vắc xin phòng bệnh COVID-19.

5. Thông tin y tế

5.1. Thống kê y tế

Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì: Tiếp tục triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển thống kê Việt nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030; các Thông tư mới ban hành của Bộ Y tế về thông tin thống kê y tế. Triển khai công tác thống kê nguồn lực của ngành y tế.

5.2. Công nghệ thông tin y tế

Cục Công nghệ thông tin chủ trì:

- Tiếp tục triển khai thực hiện: Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh giai đoạn 2019-2025 phù hợp kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Y tế phiên bản 2.0 và triển khai Chương trình chuyển đổi số ngành y tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng năm 2030 theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ:

+ Xây dựng và từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh thông minh: Triển khai phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử; Xây dựng hệ thống theo dõi, cảnh báo dịch bệnh; Phát triển các ứng dụng cung cấp tri thức phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe người dân; các thông tin về cơ sở y tế, bác sĩ, dịch vụ y tế trên môi trường web, di động kết nối với hệ tri thức Việt số hóa; Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các lĩnh vực phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe thông minh, dược phẩm.

+ Xây dựng hệ thống khám bệnh, chữa bệnh thông minh: Triển khai cải cách hành chính tại khoa khám bệnh, đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến; Triển khai bệnh án điện tử, bệnh viện không sử dụng bệnh án giấy, không sử dụng tiền mặt trong thanh toán viện phí. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực y dược cổ truyền.

+ Xây dựng hệ thống quản trị y tế thông minh: Triển khai, hoàn thiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành điện tử, hiện đại hóa cải cách hành chính; tiếp tục hoàn thiện xây dựng, kết nối các dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4, hệ thống Hải quan một cửa của Bộ Y tế. Hoàn thiện xây dựng và triển khai hệ thống thống kê y tế điện tử trên toàn quốc.

+ Phát triển hạ tầng kỹ thuật ngành y tế: Phát triển trung tâm dữ liệu y tế quốc gia. Xây dựng trung tâm dữ liệu gen (ADN) người Việt Nam. Nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin cơ quan Bộ Y tế.

6. Dược, trang thiết bị và cơ sở hạ tầng

6.1. Quản lý Dược

Cục Quản lý Dược chủ trì:

- Bảo đảm cung ứng đủ về số lượng, an toàn về chất lượng thuốc với giá cả hợp lý phục vụ nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 23/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường quản lý, kết nối các cơ sở cung ứng thuốc, Chiến lược Quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Đề án “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”.

- Tăng cường phát triển công nghiệp dược trong nước, khuyến khích hợp tác với các nhà sản xuất nước ngoài thực hiện các dự án chuyên gia công nghệ trong sản xuất thuốc, vắc xin, cơ bản đáp ứng nhu cầu tiêm chủng mở rộng trong nước, tiến tới xuất khẩu. Tiếp tục đầu tư, tăng cường củng cố và duy trì chức năng NRA sau khi được Tổ chức Y tế thế giới cấp giấy chứng nhận.

- Nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế. Sắp xếp và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tuyến tỉnh. Nâng cao năng lực các đơn vị nghiên cứu BE, lộ trình mở rộng danh mục hoạt chất phải đánh giá BE. Tăng cường các biện pháp phát hiện và thu hồi thuốc kém chất lượng, phòng chống thuốc giả, xử lý nghiêm khắc các trường hợp vi phạm chất lượng thuốc.

6.2. Trang thiết bị và Công trình y tế

Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế chủ trì:

- Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với yêu cầu quản lý thực tế, lộ trình hội nhập. Chuẩn bị hồ sơ đề xuất xây dựng Luật trang thiết bị y tế

để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong công tác quản lý trang thiết bị y tế. Tiếp tục xây dựng đề án phát triển công nghiệp thiết bị y tế. Hoàn thành xây dựng Thông tư thiết kế cơ bản của Trạm y tế tuyến xã đáp ứng yêu cầu, chức năng nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Xây dựng hệ thống các đơn vị đánh giá sự phù hợp (tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định về an toàn và tính năng trang thiết bị y tế) đáp ứng yêu cầu quản lý chất lượng trang thiết bị y tế sử dụng tại Việt Nam.

- Chuẩn bị điều kiện để thực hiện cấp số lưu hành thiết bị y tế theo quy định của Nghị định 36/2016/NĐ-CP và Nghị định 169/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế từ 01/01/2022.

- Đẩy nhanh tiến độ các dự án có đầu tư trang thiết bị y tế, hướng dẫn việc thực hiện theo đúng quy định và đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Tăng cường kiểm tra, giám sát về công tác quản lý, sử dụng và đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế.

- Tiếp tục phát triển Cổng thông tin công khai giá trang thiết bị y tế, rà soát, đảm bảo chất lượng, tính chính xác thông tin về giá các mặt hàng đã công bố, đồng thời thực hiện liên thông kết nối, tra cứu kết quả đấu thầu.

7. Tài chính y tế

7.1. Huy động, sử dụng và đổi mới cơ chế tài chính

Vụ Kế hoạch – Tài chính chủ trì:

- Hoàn thành Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025. Phân bổ và giao dự toán thu, chi NSNN năm 2021, kế hoạch đầu tư công năm 2021 theo đúng thời gian quy định; tổ chức điều hành dự toán ngân sách năm 2021, triển khai các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, dự án ODA.

- Đảm bảo công tác hậu cần, phân bổ và quản lý sử dụng kinh phí, hàng viện trợ cho công tác phòng chống dịch COVID-19.

- Huy động mọi nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển y tế, vận động viện trợ, vốn vay ưu đãi, đầu tư theo hình thức đối tác công tư. Tiếp tục thu hút tư nhân đầu tư các bệnh viện, nhất là phân khúc dịch vụ cao cấp. Tổ chức Hội nghị kêu gọi đầu tư ngoài ngân sách để phát triển y tế. Trình ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về vay vốn, huy động vốn, liên doanh liên kết, thuê tài sản, thuê đơn vị cung ứng dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế - dân số.

- Tiếp tục rà soát, thực hiện giá dịch vụ y tế và giá vắc xin theo lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí quản lý và khấu hao trên nguyên tắc bảo đảm công khai, minh bạch trong thu và chi trả chi phí y tế. Hoàn thành rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng giá dịch vụ. Hoàn thành phân loại, giao tự chủ cho các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế giai đoạn 2021-2023.

- Nghiên cứu, đề xuất đổi mới cơ chế tài chính cho y tế dự phòng, nâng cao sức khỏe theo hướng tăng chi cho y tế dự phòng, trạm y tế xã; xây dựng giá các dịch vụ y tế dự phòng, các gói chăm sóc sức khỏe làm cơ sở để phân bổ ngân sách, thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc thu của các đối tượng có nhu cầu. Triển khai thí điểm và tổ chức thực hiện phương thức thanh toán theo định suất và phương thức thanh toán theo nhóm chẩn đoán.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu thầu, bảo đảm thực chất, công khai, minh bạch, đẩy mạnh đấu thầu qua mạng, đấu thầu tập trung cấp trung ương và địa phương, đàm phán giá thuốc.

- Rà soát, hoàn thiện thể chế, thúc đẩy sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện.

7.2. Bảo hiểm y tế

Vụ Bảo hiểm y tế chủ trì:

- Xây dựng đề án Luật BHYT sửa đổi; Nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh mức đóng BHYT theo lộ trình áp dụng với các nhóm đối tượng tham gia BHYT phù hợp với lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ y tế theo hướng tính đúng, tính đủ, phù hợp nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân và điều kiện kinh tế - xã hội; Xây dựng, trình ban hành Thông tư hướng dẫn thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT theo giá dịch vụ y tế.

- Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung quy định về phạm vi quyền lợi BHYT về thuốc, hóa chất, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật đảm bảo quyền lợi của người tham gia BHYT, yêu cầu chuyên môn trong khám chữa bệnh tại các tuyến, chú trọng tuyến y tế cơ sở, phù hợp với khả năng chi trả của quỹ BHYT.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai các giải pháp để mở rộng đối tượng tham gia BHYT, đặc biệt là người tham gia BHYT theo hộ gia đình, học sinh, sinh viên, người làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình, người lao động trong các doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền về nghĩa vụ và quyền lợi khi tham gia BHYT; phổ biến, hướng dẫn và tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về BHYT. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về BHYT, thực hiện nghiêm công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT.

- Đánh giá việc triển khai thực hiện quy định đối với trường hợp người tham gia BHYT tự đi khám bệnh, chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh theo quy định tại Điều 22 Luật BHYT.

- Giải quyết vướng mắc, bất cập phát sinh trong việc thực hiện chính sách BHYT tại địa phương, đơn vị, tập trung vào các vấn đề tạm ứng, thanh toán, giám định BHYT.

8. Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

a) *Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì*: Thực hiện tốt công tác phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021; hướng dẫn các đơn vị thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, điều hành chi ngân sách nhà nước hiệu quả, theo dự toán được giao.

b) *Các đơn vị thuộc Bộ được giao dự toán*:

- Tổ chức thực hiện dự toán thu được giao theo đúng các quy định của pháp luật; phải chủ động thực hiện các giải pháp để chống gian lận, thất thoát, phần đầu đạt và vượt dự toán thu được thông báo.

- Triển khai thực hiện sớm dự toán NSNN giao năm 2021, đảm bảo giải ngân hết vốn đầu tư, vốn ODA và chi không thường xuyên được giao cho mua sắm và sửa chữa lớn tài sản cố định, sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Thực hiện công khai tài chính, ngân sách, tài sản được giao theo đúng quy định.

- Quản lý chi ngân sách nhà nước triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý ngân sách nhà nước; chủ động sắp xếp nguồn chi thường xuyên thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, lễ kỷ niệm, lễ khởi công, khánh thành, tổng kết, ...; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; kinh phí mua trang thiết bị được quản lý chặt chẽ, đúng quy định; đẩy mạnh khoán xe công; nâng cao kỷ luật ngân sách nhà nước, chi trong phạm vi dự toán được giao, được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm đúng các chế độ, chi tiêu tài chính hiện hành. Thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật phòng, chống tham nhũng; Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Bộ Y tế chỉ đạo chung việc thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ, chịu trách nhiệm trước Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ của Bộ được Chính phủ giao, bảo đảm thực hiện một cách kịp thời và hiệu quả những nội dung của Kế hoạch hành động.

2. Trên cơ sở những nhiệm vụ, nội dung công việc chủ yếu trong Kế hoạch hành động này và Phụ lục kèm theo, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ:

- Tập trung và chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch hành động đề ra, chịu trách nhiệm toàn diện trước Lãnh đạo Bộ Y tế về việc triển khai Kế hoạch hành động này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường phối hợp triển khai thực hiện giữa các đơn vị thuộc Bộ, các Bộ ngành liên quan, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu,

nhiệm vụ được giao, gửi Vụ Kế hoạch – Tài chính trước ngày 15 tháng cuối quý để tổng hợp, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng cuối quý.

- Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hành động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chi đạo điều hành năm 2022, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính trước ngày 15/11/2021 để tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20/11/2021, phục vụ cho phiên họp Chính phủ tháng 12 năm 2021.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính: Trên cơ sở nội dung công việc được giao của các đơn vị trong Bộ, phối hợp với Văn phòng Bộ tiến hành theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này.

4. Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng chủ trì tổ chức phổ biến Kế hoạch hành động này, tăng cường thông tin, truyền thông vận động để các tổ chức, cá nhân hiểu, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện. Kết quả thực hiện Kế hoạch hành động này là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng năm 2021./.

====o0o====

Phụ lục 1

CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ CỦA NGÀNH Y TẾ NĂM 2021 ĐƯỢC CHÍNH PHỦ GIAO TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP ngày 01/01/2021

STT	Chỉ số	Đơn vị tính	KH 2021	Đơn vị chủ trì
1	Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe	%	60	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh
2	Tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh	Tuổi	73,8	Tổng cục Dân số - KHHGD
3	Tỷ số giới tính khi sinh	Số bé trai/100 bé gái	111,4	
4	Số giường bệnh trên 10.000 dân	Giường	28,5	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh
5	Số bác sỹ trên 10.000 dân	Người	9,2	Vụ Tổ chức cán bộ.
6	Số được sỹ ĐH trên 10.000 dân	Người	3,0	
7	Số điều dưỡng trên 10.000 dân dân	Người	13,0	
8	Tỷ số tử vong mẹ (trên 100.000 trẻ đẻ sống)	Người	45,5	Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em.
9	Tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi (trên 1.000 trẻ đẻ sống)	%	13,7	
10	Tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi (trên 1.000 trẻ đẻ sống)	%	20,4	
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (cân nặng/tuổi)	%	11,2	Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em/Viện Dinh dưỡng Quốc gia
12	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao/tuổi)	%	19,3	
13	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin	%	>95	Cục Y tế dự phòng
14	Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2021-2030	%	50	Vụ Kế hoạch - Tài Chính
15	Tỷ lệ trạm y tế xã/phường/thị trấn có bác sỹ làm việc	%	93	Vụ Tổ chức cán bộ.
16	Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế	%	>80	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh
17	Tỷ lệ người lao động có nguy cơ được quản lý và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp	%	25	Cục Quản lý môi trường y tế
18	Tỷ lệ chất thải y tế của bệnh viện được xử lý đạt quy chuẩn	%	91	Cục Quản lý môi trường y tế

Phụ lục 2

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA NGÀNH Y TẾ ĐƯỢC CHÍNH PHỦ GIAO TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP ngày 01/01/2021

TT	Nhiệm vụ	Thời hạn trình CP, TTgCP	Đơn vị chủ trì
1	Hồ sơ Dự án Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi)	Tháng 10/2021	Vụ Pháp chế
2	Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS)	Tháng 5/2021	Cục Phòng, chống HIV/AIDS
3	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	Tháng 11/2021	Vụ Kế hoạch - Tài chính là thường trực của cơ quan tổ chức lập quy hoạch Viện Chiến lược và Chính sách y tế là cơ quan lập quy hoạch
4	Nghị định của Chính phủ quy định về vay vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết, thuê tài sản, thuê đơn vị cung ứng dịch vụ đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế - dân số	Quý I/2021	Vụ Kế hoạch - Tài chính
5	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nghiên cứu phát triển vắc xin phòng COVID-19	Tháng 12/2021	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo
6	Quyết định của Thủ tướng phê duyệt Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2040	Tháng 12/2021	Vụ Kế hoạch - Tài chính
7	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ chính sách cho cán bộ y tế cơ sở, y tế dự phòng	Tháng 9/2021	Vụ Tổ chức cán bộ
8	Xây dựng Đề án đào tạo nhân lực y tế vùng khó khăn giai đoạn 2021 – 2030	Quý I/2021	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo